

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU ĐỨC  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST  
Ngày 26-02-2025  
V/v Tranh chấp xác định  
con cho cha

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Hoàng Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Ngọc Phi.  
2. Bà Đỗ Thị Ngân.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Phương T - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 434/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Võ Văn Mộng L, sinh năm: 1995 (có mặt).

*Địa chỉ:* Tổ A, thôn Q, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1997 (có mặt).

*Địa chỉ:* Tổ A, thôn Q, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Anh K, sinh năm: 1989 (vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt).

*Địa chỉ:* Tổ D, ấp Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Võ Văn Mộng L trình bày:*

Ông Võ Văn Mộng L và bà Nguyễn Thị Đ chung sống với nhau vào năm 2021, nhưng không đăng ký kết hôn do bà Đ và ông Trần Anh K (chồng trước của bà Đ) chưa hoàn tất thủ tục ly hôn.

Trong quá trình chung sống có với nhau 01 người con chung là bé gái sinh ngày 20/3/2023, theo Giấy chứng sinh số 1774 ngày 20/3/2023 của Bệnh viện B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và dự định đặt tên là Võ Nguyễn Quỳnh N. Đến năm 2024, bà Đ ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 40/2024/QĐCNTTLH ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau đó, ông L và bà Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 13/8/2024.

Để có cơ sở xác định bé gái con của bà Đ sinh ngày 20/3/2023 là con của mình nên ông L trung cầu Trung tâm xét nghiệm huyết thống DNA Khai Sinh thuộc Công ty TNHH A giám định thì xác định cháu bé và ông có quan hệ huyết thống cha con. Vì vậy, ông L yêu cầu Tòa án giải quyết xác định bé gái dự định đặt tên Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 20/3/2023 là con ruột của mình.

*Theo Bản tự khai và trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày:*

Bà Đ và ông L chung sống với nhau vào năm 2021, nhưng không đăng ký kết hôn vì bà chưa làm xong thủ tục ly hôn với ông K. Trong quá trình chung sống có một người con chung là bé gái sinh ngày 20/3/2023 theo Giấy chứng sinh số 1774 ngày 20/3/2023 và dự định đặt tên là Võ Nguyễn Quỳnh N. Do cháu bé được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân với ông K nên không làm được giấy khai sinh cho cháu.

Để làm giấy khai sinh cho cháu bé nên ông, bà trung cầu giám định AND và theo phiếu kết quả phân tích DNA ngày 26/8/2024 của Trung tâm xét nghiệm huyết thống DNA Khai Sinh thuộc Công ty TNHH A1 xác định cháu bé có quan hệ huyết thống cha - con với ông L. Vì vậy, bà Đ đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông L là xác nhận cháu bé dự định đặt tên Võ Nguyễn Quỳnh N là con của bà và ông L

*Theo bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Anh K trình bày:*

Ông K và bà Đ chung sống với nhau vào năm 2019 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời gian vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bà Đ chung sống với ông L và có với nhau cháu gái sinh ngày 23/3/2023 theo Giấy chứng sinh số 1774 ngày 20/3/2023 của Bệnh viện B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện nay, ông K và bà Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 40/2024/QĐCNTTLH ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa và khẳng định vợ chồng chỉ có một người con chung là cháu Trần Anh T1, sinh ngày 10/10/2017, không có bé gái sinh ngày 23/3/2023. Nay, ông L yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận bé gái sinh ngày 20/3/2023 là con ruột của mình thì ông K đồng ý và đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết.

Vì điều kiện công việc không thể sắp xếp để có mặt tham gia giải quyết, xét xử vụ án nên ông K đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Anh K vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt; nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không thay đổi, bổ sung gì thêm; không ai cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới.

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

+ Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 24/10/2024, Tòa án nhận đơn khởi kiện nhưng đến ngày 08/11/2024 mới ra thông báo nộp tiền tạm ứng án phí là vi phạm thời hạn xử lý đơn. Vi phạm trên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên kiến nghị Thẩm phán rút kinh nghiệm.

+ Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

+ Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 29, 35, 39, 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định cháu Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 20/3/2023 là của ông Võ Văn Mộng L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được*

*tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Võ Văn Mộng L yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cháu gái dự định đặt tên Võ Nguyễn Quỳnh N là con của mình, được xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp xác định con cho cha”, quy định tại khoản 4 Điều 28 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định tại, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ ông Trần Anh K vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về ý kiến của Viện kiểm sát: Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về thời hạn xử lý đơn khởi kiện, Hội đồng xét xử ghi nhận để rút kinh nghiệm.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

[4.1] Ông Võ Văn Mộng L và bà Nguyễn Thị Đ chung sống với nhau vào năm 2021, khi bà Đ chưa ly hôn với ông Trần Anh K. Quá trình chung sống có với nhau 01 người con chung là bé gái sinh ngày 20/3/2023, theo Giấy chứng sinh số 1774 ngày 20/3/2023 của Bệnh viện B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và dự định đặt tên là Võ Nguyễn Quỳnh N. Sau khi ly hôn, bà Đ và ông L đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 13/8/2024.

[4.2] Cháu bé được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân với ông K nên bà Đ, ông L trưng cầu giám định ADN và theo kết quả tại Phiếu kết quả phân tích DNA ngày 26/8/2024 của Trung tâm xét nghiệm huyết thống DNA Khai Sinh thuộc Công ty TNHH A giám định DNA xác định cháu bé có quan hệ huyết thống cha - con với ông L. Vì vậy, ông L yêu cầu Tòa án giải quyết xác định bé gái con của bà Đ sinh ngày 20/3/2023 dự định đặt tên Võ Nguyễn Quỳnh N là con ruột của mình.

[4.3] Theo Kết luận giám định số 7417/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - V kết luận “Ông Võ Văn Mộng L (sinh năm: 1995) và bé Võ Nguyễn Quỳnh N (sinh ngày 20/3/2023) có quan hệ huyết thống cha – con”. Do đó, ông L yêu cầu Tòa án công nhận bé gái do bà Đ sinh ngày 20/3/2023 là con của mình là có cơ sở chấp nhận.

[4.4] Từ những nhận định và phân tích nêu trên cần tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L về việc yêu cầu công nhận cháu Võ Nguyễn Quỳnh N là con của mình.

[5] Về chi phí giám định: Ông L tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định và đã nộp xong.

[6] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí không có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông L tự nguyện chịu thay bà Đ 300.000 đồng án phí sơ thẩm là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 89, 101 và 102 của Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn Mộng L về việc “Tranh chấp xác định con cho cha”.

Xác định bé gái do bà Nguyễn Thị Đ sinh ngày 20/3/2023, theo Giấy chứng sinh số 1774 ngày 20/3/2023 của Bệnh viện B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu dự định đặt tên Võ Nguyễn Quỳnh N là con của ông Võ Văn Mộng L.

**2.** Án phí sơ thẩm: Buộc ông Võ Văn Mộng L phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001495 ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**3.** Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**4.** “Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CCTHA dân sự huyện Châu Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án ...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Hoàng Đức**